



Họ và tên:.....

Lớp:.....

Mục tiêu: *Biết đọc hiểu văn bản, biết phân biệt “ch” và “tr”, biết đáp lại lời cảm ơn.*

BÀI TẬP TIẾNG VIỆT 2 – TUẦN 21

Bài 1. Đọc đoạn trích sau và khoanh vào chữ cái trước câu trả lời đúng nhất:

CHIM CHIÊN CHIÊN

Chiên chiên có nhiều nơi còn gọi là sơn ca. Chiên chiên giống sẻ đồng nhưng áo không một màu nâu sồng như chim sẻ. Áo của chiên chiên màu đồng thau, đốm đậm đốm nhạt rất hài hòa. Chiên chiên chân cao và mảnh, đầu rất đẹp, dáng thấp như một kị sĩ. Chiên chiên có mặt ở khắp nơi, nhất là những vùng trời đất bao la.

Khi chiều thu buông xuống, lúc đã kiếm ăn no nê trên bãi trên đồng, chiên chiên vụt bay lên như viên đá ném vút lên trời. Theo cùng tiếng chim bay lên, từ không trung vọng xuống tiếng hót trong sáng diệu kì, giọng riu ran đồ hồ, âm điệu hài hòa quyến rũ.. Tiếng chim là tiếng nói của sứ giả mặt đất gửi tặng trời. Rồi, tiếng chim lại là tiếng nói của thiên sứ gửi lời chào mặt đất.

(Theo Ngô Văn Phú)

- Hình dáng chim chiên chiên có những điểm gì khác chim sẻ?
 - Áo màu nâu sồng, chân cao và mảnh, đầu rất đẹp.
 - Áo màu đồng thau, chân cao và mập, đầu rất đẹp.
 - Áo màu đồng thau, chân cao và mảnh, đầu rất đẹp.
- Khi nào chiên chiên vụt bay lên như viên đá ném vút lên trời?
 - Khi chiều thu buông xuống, lúc đã kiếm ăn no nê.
 - Khi chiều thu buông xuống, vùng trời và đất bao la.
 - Khi chiều thu buông xuống, lúc đồng bãi vắng vẻ.
- Dòng nào dưới đây nêu đúng và đủ nhận xét về tiếng chim chiên chiên?
 - Là tiếng nói của sứ giả mặt đất gửi tặng trời.
 - Là sợi dây gắn bó, giao hòa giữa trời và đất.
 - Là tiếng nói của thiên sứ gửi lời chào mặt đất.

Bài 2. Điền “ch” hoặc “tr” vào chỗ trống:

Ôiao! Chúuònuòn nước mới đẹp làm sao! Màu vàngên lưng chú lấp lánh. Cái đầuòn và hai con mắt long lanh như thủy tinh. Thânú nhỏ và thon vàng như màu vàng của nắng mùa thu.ú đậuên một cành lộc vùng ngả dàiên mặt hồ.

(“Con chuồn chuồn nước” – Nguyễn Thế Hội)



Bài 3. Tìm từ thích hợp trong các từ “chim én”, “chim sáo”, “chim sâu”, “chim cuốc” để điền vào chỗ trống:

- A. Bay trên bầu trời cao, báo hiệu mùa xuân về là đàn.....
- B. Tiếng kêu da diết, ở bụi ở bờ, báo mùa hè tới là con.....
- C. Luôn chân nhảy nhót, vạch lá tìm sâu là chú.....
- D. Bắt chước tiếng người, báo nhà “có khách” là anh.....

Bài 4. Hãy viết tiếp lời cảm ơn khi em giúp bạn đứng dậy khi bị ngã.

- Cảm ơn bạn đã đỡ mình dậy. Bạn thật tốt bụng.

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5. Đố vui – vui đố

Đề nguyên nghe hết mọi điều,
Thêm dấu huyền nữa rất nhiều người khen.
Là chữ:.....